

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SÓC SƠN
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 01/2022/QĐST-KDTM

Sóc Sơn, ngày 18 tháng 01 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NH SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào điều 212 và điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 2 Điều 91 Luật các tổ chức tín dụng năm 2010;

Căn cứ khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án

Căn cứ Nghị định 11/2012/NĐ-CP ngày 22/02/2012 của Chính Phủ về sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 163/2006/NĐ-CP ngày 29/12/2006 của Chính phủ về giao dịch bảo đảm;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 06/01/2022 về việc các đương sự đã thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 20/2021/TLST - KDTM ngày 06 tháng 7 năm 2021.

XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành ngày 06/01/2022 về việc giải quyết toàn bộ vụ án là hoàn toàn tự nguyện, nội dung thoả thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

I. Công Nh sự thoả thuận của các đương sự:

1. Nguyên đơn: **Ngân hàng NN**;

Địa chỉ: Số 02 LH, TC, quận Ba Đình, TP. Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: **Ông Tiết Văn Th** - Tổng Giám đốc;

Người đại diện theo ủy quyền: **Ông Đỗ Văn S** - Giám đốc Ngân hàng NN, Chi nhánh Z (Văn bản ủy quyền số: 2965/QĐ- NHNoSS-PC ngày 27/12/2019).

Người Nh ủy quyền lại của ông Sinh: **Bà Nguyễn Thị Bích N** - Cán bộ pháp chế của Ngân hàng NN, Chi nhánh Z (Văn bản ủy quyền số 91/2021/QĐ/NHNoSS-HSX&CN ngày 06/5/2021).

2. Bị đơn: **Anh Vương Văn Ch**, sinh năm 1985;

Nơi cư trú: Thôn LC, xã XG, h. Sóc Sơn, TP. Hà Nội;

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- **Bà Nguyễn Thị Nh**, sinh năm 1948;

- **Chị Đào Lê H**, sinh năm 1992;

- **Anh Vương Văn Th1**, sinh năm 1974;

- **Chị Vương Thị L**, sinh năm 1977;

- **Chị Vương Thị L1**, sinh năm 1981;

- **Cháu Vương Văn Ph**, sinh năm 2019;

- **Cháu Vương Gia H1**, sinh năm 2021;

Đều cư trú: Thôn LC, xã XG, h. Sóc Sơn, Hà Nội.

- **Anh Vương Văn D**, sinh năm 1972;

Nơi cư trú: Tổ 1, thị trấn V, huyện Sóc Sơn, TP. Hà Nội.

Người đại diện hợp pháp của cháu Phúc, cháu Hưng: **Anh Vương Văn Ch**, **chị Đào Lê H**; Đều trú tại: Thôn LC, xã XG, h. Sóc Sơn, TP. Hà Nội.

II. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

1. Về số tiền vay: Người đại diện theo ủy quyền của Ngân hàng và anh Vương Văn Ch, chị Đào Lê H xác nhận, anh Ch, chị H còn nợ Ngân hàng số tiền tạm tính đến hết ngày 06/01/2022 là: 1.139.105.200 đồng (trong đó nợ gốc: 943.900.000 đồng; nợ lãi trọng hạn 155.545.100 đồng, lãi quá hạn 39.660.100 đồng), cụ thể:

+ Hợp đồng tín dụng hạn mức số: 3160LAV201903636 ngày 10/5/2019: nợ gốc là 800.000.000 đồng, nợ lãi là 190.255.100 đồng (lãi trong hạn là 150.595.000 đồng, lãi quá hạn là 39.660.100 đồng), tổng là 990.255.100 đồng.

+ Hợp đồng tín dụng số: 3160LAV201901934 ngày 14/03/2019: nợ gốc là 143.900.000 đồng, nợ lãi trong hạn là 4.950.100 đồng, tổng là 148.850.100 đồng.

Hai bên thống nhất, anh Ch, chị H đồng ý trả Ngân hàng toàn bộ số tiền 1.139.105.200 đồng chậm nhất vào ngày 30/4/2022.

2. Về lãi suất phát sinh: Anh Vương Văn Ch, chị Đào Lê H đồng ý tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng tiền lãi, phí phát sinh theo các hợp đồng tín dụng đã ký kể từ ngày 06/01/2022 đến khi tất toán xong khoản vay.

3. Ghi nhận sự thỏa thuận của Ngân hàng NN, anh Ch, chị H, bà Nh, anh D, anh Th1, chị L và chị L1 trong trường hợp anh Ch, chị H không thực hiện được nghĩa vụ thanh toán hoặc vi phạm thời hạn trả nợ theo thỏa thuận nêu trên thì Ngân hàng NN có quyền kê biên phát mại tài sản bảo đảm là quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất tại thửa số 179, tờ bản đồ số: 02; địa chỉ: Thôn LC, xã XG, huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội theo Giấy chứng Nh quyền sử dụng đất số: AC 636389 do UBND huyện Sóc Sơn cấp ngày 18/05/2006 cho bà Nguyễn Thị Nh theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất của người khác được lập tại Văn phòng công chứng AC, số công chứng 706/2018/HĐTC, quyền số 01TP/CC-SCC/HĐGD ngày 07/5/2018 để thu hồi đối với khoản nợ theo Hợp đồng tín dụng số: 3160LAV201903636 ngày 10/5/2019.

4. Trường hợp số tiền phát mại/thu hồi từ tài sản bảo đảm không đủ trả nợ cho Ngân hàng NN, thì anh Vương Văn Ch, chị Đào Lê H phải tiếp tục thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho đến khi tất toán toàn bộ khoản vay.

5. Về án phí: Ghi nhận sự thỏa thuận của các bên, anh Vương Văn Ch và chị Đào Lê H nộp toàn bộ án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm là 23.086.578 đồng (*Hai mươi ba triệu không trăm tám mươi sáu nghìn năm trăm bảy mươi tám đồng*).

Trả lại Ngân hàng NN số tiền 22.261.000 đồng (*Hai mươi hai triệu hai trăm sáu mươi một nghìn đồng*) tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sóc Sơn, thành phố Hà Nội theo biên lai thu tiền số AA/2020/0004209 ngày 30/6/2021.

III. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

IV. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi Nh:

- *Đương sự;*
- *VKSND. huyện Sóc Sơn;*
- *Chi cục THADS huyện Sóc Sơn;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Thúy Hồng

